TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ DĨ AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập –Tự do –Hạnh phúc**

Bản án số: 301/2024/HS-ST
Ngày 30-9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Võ Ngọc Công.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hoàn;

2. Bà Nguyễn Thị Thu Vân.

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Việt Hà, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa*:** Bà Vũ Thị Tố Mai, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 292/2024/TLST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 315/2024/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 9 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Hữu S, sinh năm 1999 tại tỉnh Bình Định; thường trú: Thôn T, xã Â, huyện H, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Nguyễn Hữu Q, sinh năm 1970 và bà Phạm Thị L, sinh năm 1973; bị cáo có 02 em ruột, lớn sinh năm 2002, nhỏ sinh năm 2007; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 07/12/2023 cho đến nay; có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

2. Nguyễn Công T, sinh năm 1998 tại tỉnh Bình Định; thường trú: Xóm D, thôn P, xã Â, huyện H, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1967 và bà Võ Thị P, sinh năm 1974; bị cáo có 04 chị, em ruột, lớn nhất sinh năm 1992, nhỏ sinh năm 2006; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân:

- Ngày 23/10/2016, bị Công an huyện H, tỉnh Bình Định ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm phạm sức khỏe của người khác với số tiền 2.500.000 đồng, theo Quyết định số 15/QĐ-VPHX, đóng tiền phạt ngày 23/02/2018;

- Ngày 23/7/2023, bị Tòa án nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định xử phạt 02 năm tù về tội "Gây rối trật tự công cộng", theo Bản án hinh sự sơ thẩm số 16/2023/HS-ST, đóng án phí ngày 13/12/2023.

Bị cáo đang chấp hành án trong vụ án khác; có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

3. Nguyễn Hữu N, sinh năm 1997 tại tỉnh Thanh Hóa; thường trú: Khu V, thị trấn T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; chỗ ở: Cơ sở trọ của bà Nguyễn Thị B, đường số B, tổ D, khu phố C, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Nguyễn Hữu M, sinh năm 1968 (đã chết) và bà Lê Thị H, sinh năm 1970; bị cáo có vợ tên là Lê Thị H1, sinh năm 1997, có 02 con ruột, lớn sinh năm 2019, nhỏ sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại; có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

- *Bị hại:* Ông Trang Minh T2, sinh năm 1987; địa chỉ: Số I khu phố C, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương; có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Công ty Cổ phần H4; có trụ sở: Số B L, phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp: Bùi Nguyễn T3; chức vụ: Giám sát An ninh Công ty Cổ phần H4 và ông Đồng Thái Đ; chức vụ: An ninh của Công ty M2; có mặt.

2. Công ty TNHH Q1; có trụ sở: Số D đường N, khu phố E, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp: Bà Huỳnh Như T4; chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên kiêm Giám đốc; vắng mặt.

3. Công ty TNHH MTV T7; có trụ sở: Lô J, đường số H, khu công nghiệp S, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn Xuân T5; chức vụ: Giám đốc; vắng mặt.

4. Bà Lê Thị H1, sinh năm 1997; thường trú: Khu phố V, thị trấn T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; chỗ ở: Cơ sở trọ của bà Nguyễn Thị B, đường số B, tổ D, khu phố C, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

5. Ông Bùi Văn Đ1, sinh năm 1987; địa chỉ: Số A đường Đ khu phố C, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

6. Ông Tăng Quốc L1, sinh năm 1986; địa chỉ: Số E đường N, khu phố D, phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt.

7. Bà Lê Thị L2, sinh năm 1986; địa chỉ: Tổ A, khu phố C, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

8. Bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1987; địa chỉ: K số D, khu dân cư D, khu phố B, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

9. Ông Phạm Văn L3, sinh năm 1993; địa chỉ: Số C đường D, khu nhà ở Thương mại S, khu phố C, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

10. Bà Trần Thị Thùy T6, sinh năm 1991; địa chỉ: Số H khu phố B, phường B, thành phố T, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

** Người tham gia tố tụng khác:*

- *Người làm chứng:* Ông Cao Hoàng M1, sinh năm 1998; ông Huỳnh Long H2, sinh năm 1995 và bà Nguyễn Thị H3, sinh năm 1993; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ông Trang Minh T2, sinh năm 1987, thường trú: Số I khu phố C, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương hoạt động trong lĩnh vực vận tải (vận chuyển hàng hóa, không có giấy phép kinh doanh). Trong quá trình hoạt động, ông T2 thuê Nguyễn Hữu S làm tài xế từ năm 2022, không lập hợp đồng lao động, không có văn bản phân công nhiệm vụ, quyền hạn, giữa ông T2 và S giao việc trực tiếp. Công việc cụ thể của S theo sự điều động của ông T2, ông T2 phân cụ thể cho S phụ trách lái xe ô tô tải thùng, biển số 77C- 081.27, xe ô tô này chỉ có một mình S lái, không có phụ xe, nhiệm vụ của S là lái xe ô tô tải đi nhận hàng từ nơi này và giao hàng đến nơi khác, địa chỉ nơi nhận hàng và giao hàng có sẵn theo yêu cầu của khách hàng sử dụng dịch vụ vận tải.

Công ty TNHH MTV Tiếp vận Gemadept, địa chỉ tại đường số 8, khu công nghiệp Sóng Thần, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương là đơn vị vận tải, có ký hợp đồng với ông Trang Minh Trực và giao cho ông Trực vận chuyển hàng hóa (nước mắm) từ Công ty Masan, địa chỉ khu công nghiệp Tân Đông Hiệp A, phường Tân Đông Hiệp, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương đến Công ty Quang Vinh Phát tại thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

Ngày 25/3/2023, ông Trực giao xe ô tô tải thùng, biển số 77C-081.27 yêu cầu Nguyễn Hữu Sĩ đến kho hàng của Công ty Masan để nhận 645 thùng nước mắm Nam Ngư Đệ Nhị cùng với một số mặt hàng khác (mỳ tôm, cà phê, miến, nước tăng lực), sau đó đi giao đến Công ty TNHH Quang Vinh Phát tại số 400, đường Nguyễn Đức Thuận, khu phố Hiệp Thành, thành phố Thủ Dầu Một, Bình Dương, tuy nhiên, do đông xe tải vào kho bốc hàng nên Sĩ đậu xe bên ngoài xếp hàng chờ.

Đến 10 giờ sáng ngày 26/3/2023, khi đến lượt xe của Sĩ lấy hàng, Sĩ đề nghị tài xế xe nâng đưa hàng nhẹ gồm mỳ tôm, miến, cà phê, nước tăng lực vào thùng xe trước và ngoài cùng là các thùng nước mắm Nam Ngư Đệ Nhị loại 15 chai/thùng để thuận tiện cho việc chiếm đoạt. Sau đó, Sĩ gọi điện thoại cho Nguyễn Hữu Nam là chủ cửa hàng tạp hoá "Nam Hồng", địa chỉ đường số 29, Tổ 48, khu phố Chiêu Liêu, phường Tân Đông Hiệp, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương để rao bán nước mắm Nam Ngự Đệ Nhị loại 15 chai/ thùng với giá 280.000 đồng/thùng, mặc dù Sĩ không nói về nguồn gốc nước mắm là do phạm tội

mà có nhưng Nam biết được số nước mắm Sĩ bán không phải của Sĩ, do Nam đã quen biết với Sĩ từ trước, Nam biết Sĩ chỉ là người lái xe được thuê để chở hàng hoá nên hàng hoá là do Sĩ phạm tội mà có. Vì muốn mua rẻ, bán lại cho người khác để kiếm lời nên Nam đã đồng ý mua. Nam và Sĩ đã thực hiện 2 lần giao dịch mua bán, cụ thể như sau:

Lần thứ 1: Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 26/3/2023, Sĩ và Nam hẹn nhau đến trước Cổng 1 khu công nghiệp Tân Đông Hiệp A thuộc đường ĐT743, phường Tân Đông Hiệp, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương để giao dịch mua – bán 25 thùng nước mắm với số tiền là 7.000.000 đồng. Nam điều khiển xe ô tô tải thùng biển số 51C-629.76 đi đến điểm hẹn gặp Sĩ, tại đây Sĩ lấy nước mắm từ thùng xe ô tô của Sĩ đưa cho Nam tự xếp vào thùng xe ô tô của Nam, tổng cộng 25 thùng nước mắm, Nam đưa cho Sĩ 7.000.000 đồng. Trước khi về, Sĩ nói với Nam tối nay có một ít nước mắm cùng loại muốn bán thì Nam đồng ý mua, Sĩ hẹn Nam tối cùng ngày tại Ngã tư An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương để giao hàng.

Lần thứ 2: Sau khi giao dịch mua bán nước mắm với Nam lần thứ nhất, Sĩ điều khiển xe ô tô tải thùng biển số 77C-081.27 về bãi xe ở khu phố Chiêu Liêu, phường Tân Đông Hiệp, Sĩ gọi cho Nguyễn Công Trưởng hẹn 21 giờ 00 phút cùng ngày đến cây xăng ở ngã ba Đông Tân, thành phố Dĩ An để lên xe ô tô tải đi cùng với Sĩ phụ xuống hàng để bán thì Trưởng đồng ý. Đến khoảng 21 giờ 00 phút ngày 26/3/2023, Sĩ điều khiển xe ô tô tải thùng, biển số 77C-081.27 từ bãi xe để đi đến Công ty Quang Vinh Phát ở thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương giao hàng. Sĩ đến Ngã ba Đông Tân để đón Nguyễn Công Trưởng lên ngồi ở ghế phụ, sau đó Sĩ lái xe đến Ngã tư An Phú, đậu sát lề đường Mỹ Phước - Tân Vạn gần cây xăng thuộc địa bàn thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương hướng đi thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương. Một lát sau, Nam điều khiển xe ô tô tải thùng biển số 51C-629.76 đi cùng với anh Trần Văn Quí, sinh năm 1991; thường trú: Xã Phú Thuận A, huyện Hồng Ngự, Đồng Tháp là hàng xóm với Nam đến điểm hẹn. Sĩ, Trưởng, Nam và Quý cùng nhau khiêng nước mắm từ thùng xe ô tô tải của Sĩ sang thùng xe của Nam, tổng cộng 97 thùng nước mắm, lúc này Trưởng biết rõ Sĩ chiếm đoạt tài sản của Công ty bán vì Sĩ chỉ là tài xế lái xe, không được phép bán hàng hoá nhưng Trưởng vẫn giúp sức cho Sĩ trong việc chuyển các thùng nước mắm từ xe của Sĩ sang xe của Nam để hưởng lợi. Sau khi chuyển đủ 97 thùng nước mắm cho Nam thì Nam trả cho Sĩ số tiền là 27.000.000 đồng, Sĩ cho Trưởng số tiền 2.000.000 đồng tiền công phụ khiêng nước mắm. Sau đó, Sĩ điều khiển xe chở hàng về hướng Thủ Dầu Một, đến Ngã tư Phú Lợi thì Trưởng xuống xe còn Sĩ tiếp tục điều khiển xe đến quán phở gặp anh Huỳnh Long Hà, sinh năm 1995; thường trú: Thôn Liên Hội, xã Ân Hữu, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định cùng là lái xe cho ông Trực, rồi Sĩ điều khiển xe ô tô tải của Sĩ, còn Hà điều khiển xe ô tô tải của Hà, cả hai đến Công ty Quang Vinh Phát, Sĩ đậu xe ở ngoài cổng Công ty và bỏ trốn. Đến sáng ngày 27/3/2023, ông Trực phát hiện sự việc nên đã liên lạc với Sĩ, Sĩ đã thừa nhận hành vi chiếm đoạt tài sản của mình và cung cấp thông tin địa điểm quán tạp hóa của Nam cho ông Trực để tìm lại tài sản

bị chiếm đoạt, sự việc được ông Trực trình báo đến Công an phường Tân Đông Hiệp, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Sau khi mua tổng cộng 122 thùng nước mắm từ Nguyễn Hữu Sĩ, Nguyễn Hữu Nam đã bán ra 68 thùng nước mắm, còn lại 54 thùng nước mắm Nam chưa bán ra để trong nhà của Nam tại cửa hàng tạp hoá "Nam Hồng", địa chỉ đường số 29, Tổ 48, khu phố Chiêu Liêu, phường Tân Đông Hiệp, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương. Khi Lực lượng Công an đến thì Nam kịp thu về được 45 thùng, giao nộp lại 99 thùng, 23 thùng nước mắm Nam bán ra không thu hồi được, tổng số tiền Nam bán 23 thùng nước mắm là là 7.345.000, thu lợi bất chính số tiền 905.000 đồng.

* Về thu giữ vật chứng: 99 (chín mươi chín) thùng nước mắm Nam Ngư Đệ Nhị (mỗi thùng 15 chai, mỗi chai thể tích 900ml); 01 (một) xe ô tô tải thùng kín, nhãn hiệu SUZUKI mang biển số 51C-629.76, số máy G16AID260766, số khung N71TFJ401928; 01 (một) USB nhãn hiệu PNY dung lượng 4GB lưu giữ nội dung Nguyễn Hữu Sĩ nhận hàng tại kho của Công ty Masan.

* Căn cứ Kết luận định giá tài sản số: 50/BBĐG-HĐĐGTS ngày 18/4/2023 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong Tố tụng Hình sự thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương, kết luận: 122 (một trăm hai mươi hai) thùng nước mắm nhãn hiệu Chin-Su Foods Nam Ngư Đệ Nhị nước chấm, loại thể tích 900ml, 15 chai/01 thùng (=1830 chai) có trị giá là 42.090.000 đồng.

Quá trình tố tụng, các bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết luận định giá tài sản số: 50/BBĐG-HĐĐGTS ngày 18/4/2023 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong Tố tụng Hình sự thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Đối với ông Trần Văn Quí là hàng xóm của bị cáo Nguyễn Hữu Nam, ông Quí đi cùng với Nam để phụ vận chuyển nước mắm từ xe của Sĩ sang xe của Nam nhưng ông Quí không biết nguồn gốc của số nước mắm trên. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An không xử lý hình sự đối với ông Trần Văn Quí.

Đối với bà Lê Thị Lương, bà Nguyễn Thị Xuyến, ông Phạm Văn Lương, bà Trần Thị Thuỳ Trinh, là những người mua nước mắm từ bị cáo Nguyễn Hữu Nam không biết Nam tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An không xử lý hình sự đối với bà Hương, bà Xuyến, ông Lương, bà Trinh.

Đối với những người khác đã mua nước mắm từ Nguyễn Hữu Nam chưa rõ nhân thân, lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An tiếp tục tiến hành xác minh, làm rõ xử lý sau.

Tại thời điểm phạm tội, Nguyễn Hữu Sĩ sử dụng điện thoại nhãn hiệu Vivo, màu đỏ nhưng không rõ số loại máy, điện thoại này Sĩ đã bỏ không sử dụng nên không có căn cứ truy tìm, định giá tài sản.

Nguyễn Hữu Nam sử dụng điện thoại nhãn hiệu Samsung màu trắng nhưng không rõ số loại máy, điện thoại này Nam đã vứt bỏ nên không có căn cứ truy tìm, định giá tài sản.

Đối với điện thoại của Nguyễn Công Trưởng sử dụng không phải là phương tiện phạm tội nên không tiến hành thu giữ, định giá vì thời điểm Sĩ và Trưởng liên lạc với nhau thì Trưởng không biết Sĩ kêu gọi giúp sức để thực hiện hành vi phạm tội, chỉ khi Nguyễn Hữu Nam điều khiển xe đến để nhận hàng từ Sĩ thì Trưởng mới biết Sĩ chiếm đoạt hàng của Công ty và giúp sức nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An không tiến hành truy tìm, định giá tài sản.

Tại Cáo trạng số: 293/CT-VKS ngày 30 tháng 8 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố các bị cáo Nguyễn Hữu Sĩ, Nguyễn Công Trưởng về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và bị cáo Nguyễn Hữu Nam bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo khoản 1 Điều 323 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Hữu Sĩ, Nguyễn Công Trưởng về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" và bị cáo Nguyễn Hữ Nam về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử :

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu Sĩ từ 12 đến 15 tháng tù.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Nguyễn Công Trưởng từ 09 đến đến 12 tháng tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu Nam từ 09 đến đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm.

* Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra và trong đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt, bị hại Trang Minh Trực không yêu cầu các bị cáo bồi thường nên trách nhiệm dân sự không đặt ra xem xét.

* Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền thu lợi bất chính từ việc bán 23 thùng nước mắm là 905.000 đồng, buộc bị cáo Nguyễn Hữu Nam nộp số tiền trên để tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

- Đối với 99 (chín mươi chín) thùng nước mắm Nam Ngư Đệ Nhị (mỗi thùng 15 chai, mỗi chai thể tích 900ml) thu giữ trong vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An đã trả lại cho ông Trang Minh Trực.

- Đối với 01 (một) xe ô tô tải thùng kín, nhãn hiệu SUZUKI mang biển số 51C-629.76, số máy G16AID260766, số khung N71TFJ401928 thu giữ trong vụ án, quá trình điều tra xác định Nguyễn Hữu Nam mua lại từ ông Tăng Quốc Lộc, sinh năm 1986; thường trú: Số 50/1/58/13 Nguyễn Quý Yêm, khu phố 4, phường An Lạc, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh vào ngày 12/4/2022 với giá 190.000.000 đồng. Nam đã dùng xe ô tô này để thực hiện hành vi phạm tội là vận chuyển 122 thùng nước mắm mua lại từ Sĩ. Đây là tài sản chung của bị cáo Nguyễn Hữu Nam và vợ là bà Lê Thị Hồng, sinh năm 1997; thường trú: Khu Vĩnh Nghi, thị trấn Thọ Xuân, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa nên cần tịch thu ½ giá trị xe trên để sung vào Ngân sách Nhà nước và trả lại cho bà Lê Thị Hồng ½ giá trị xe nêu trên.

- Đối với 01 (một) USB nhãn hiệu PNY dung lượng 4GB lưu giữ nội dung Nguyễn Hữu Sĩ nhận hàng tại kho của Công ty Masan thu giữ trong vụ án cần nộp lưu theo hồ sơ.

Quá trình tố tụng, các bị cáo có đơn xin xét xử vắng mặt và xin giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa, bị cáo vắng mặt và bị hại có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt nên không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về điều luật áp dụng, khung hình phạt, về trách nhiệm dân sự, biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng. Còn đại diện Công ty Cổ phần hàng tiêu dùng Masan đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Đối với các bị cáo Nguyễn Hữu Sĩ, Nguyễn Công Trưởng, Nguyễn Hữu Nam; bị hại ông Trang Minh Trực có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt. Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 290 và khoản 1 Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án xét xử vắng mặt các bị cáo và bị hại.

[2] Căn cứ vào lời khai của các bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; người làm chứng và những chứng cứ, tài liệu được thu thập trong hồ sơ vụ án, xác định:

- Nguyễn Hữu Sĩ là tài xế chở hàng hoá cho ông Trang Minh Trực. Ngày 25/3/2023, ông Trực giao xe ô tô tải thùng, biển số 77C-081.27 yêu cầu Sĩ đến kho hàng của Công ty Masan để nhận 645 thùng nước mắm Nam Ngư Đệ Nhị cùng với một số mặt hàng khác (mỳ tôm, cà phê, miến, nước tăng lực) giao đến Công ty TNHH Quang Vinh Phát tại số 400, đường Nguyễn Đức Thuận, khu phố Hiệp Thành, thành phố Thủ Dầu Một, Bình Dương. Do thiếu tiền tiêu xài nên ngày 26/3/2024, sau khi nhận hàng từ Công ty Masan, Sĩ đã chiếm đoạt 122 thùng nước mắm Nam ngư Đệ nhị đem bán cho Nguyễn Hữu Nam (bán 02 lần, lần 1 là 25 thùng và lần 2 là 97 thùng), trị giá 122 thùng nước mắm là 42.090.000 đồng.

- Nguyễn Công Trưởng biết rõ 97 thùng nước mắm mà Nguyễn Hữu Sĩ bán cho Nguyễn Hữu Nam là tài sản do Sĩ phạm tội mà có nhưng vẫn giúp sức vận chuyển 97 thùng nước mắm lên xe cho Nam và nhận tiền công 2.000.000 đồng, trị giá 97 thùng nước mắm là 33.465.000 đồng.

- Nguyễn Hữu Nam biết rõ 122 thùng nước mắm Nam ngư Đệ nhị mà Nguyễn Hữu Sĩ bán cho mình là tài sản do Sĩ phạm tội mà có được nhưng vẫn đồng ý mua và bán cho người khác để thu lời bất chính số tiền 905.000 đồng vào ngày 26/3/2024, trị giá 122 thùng nước mắm là 42.090.000 đồng.

[3] Như vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Hữu Sĩ sau khi nhận tài sản của bị hại rồi dùng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của bị hại có tổng giá trị 42.090.000 đồng, đồng thời hành vi của bị cáo Nguyễn Công Trưởng giúp sức cho bị cáo Nguyễn Hữu Sĩ vận chuyển 97 thùng nước mắm lên xe cho bị cáo Nguyễn Hữu Nam và nhận tiền công 2.000.000 đồng, đã đủ yếu tố cấu thành tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản'' theo quy định điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Hành vi của bị cáo Nguyễn Hữu Nam biết rõ 122 thùng nước mắm có trị giá 42.090.000 đồng do người khác phạm tội mà có nhưng vẫn giúp tiêu thụ nhằm thu lợi bất chính, đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng số: 293/CT - VKS-DA ngày 30 tháng 8 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương và kết luận của Kiểm sát viên truy tố bị cáo các bị cáo về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" và tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; các bị cáo hoàn toàn đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[4] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện tuy ít nghiêm trọng nhưng đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Về nhận thức bị cáo hoàn toàn biết hành vi nhận tài sản của bị hại rồi bán lấy tiền tiêu xài cá nhân, tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có là trái pháp luật nhưng vì lòng tham, muốn kiếm tiền nhanh chóng không phải lao động để phục vụ nhu cầu bản thân mà bị cáo cố tình thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân

thân của bị cáo, đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[5] Trong vụ án Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản có tính chất đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn không có sự cấu kết chặt chẽ, không có sự bàn bạc, phân công vai trò cụ thể khi thực hiện hành vi phạm tội nên không xem là phạm tội có tổ chức. Trong vụ án này vai trò của bị cáo Sĩ cao hơn vai trò của bị cáo Trưởng, bị cáo Trưởng tham gia với vai trò là người giúp sức.

[6] Tình tiết tặng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Nguyễn Hữu Sĩ, Nguyễn Hữu Nam phạm tội 02 lần trở lên. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[7] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình tố tụng, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo Trưởng phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo Nam nộp tiền thu lợi bất chính để khắc phục hậu quả, bị cáo Nam có hoàn cảnh gia đình khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận; bị cáo Sĩ đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình; bị cáo Nam có ông bà nội (Nguyễn Hữu Điểm, Lê Thị Bổn) là người có công cách mạng được chính quyền địa phương xác nhận. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[8] Về nhân thân: Bị cáo Sĩ và Nam là người chưa có tiền án, tiền sự và người lao động. Bị cáo Trưởng chấp hành án về tội "Gây rối trật tự công cộng", bị cáo Sĩ trong quá trình điều tra, truy tố đã bỏ trốn gây khó khăn cho các cơ quan tiến hành tố tụng nên cũng cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

[9] Về hình phạt:

- Hình phạt chính:

+ Xét bị cáo Nguyễn Hữu Sĩ, Nguyễn Công Trưởng phạm tội ít nghiêm trọng, nhưng xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, bị cáo muốn kiếm tiền nhanh chóng để phục vụ nhu cầu của bản thân mà bị cáo cố tình chiếm đoạt tài sản của bị hại; bị cáo Sĩ phạm tội 02 lần trở lên, bị cáo sau khi phạm tội lại tiếp tục phạm tội mới và hiện đang chấp hành án đồng thời hành vi của các bị cáo ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành những công dân có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

+ Xét bị cáo Nguyễn Hữu Nam phạm tội ít nghiêm trọng, tuy phạm tội 02 lần trở lên (mỗi lần phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng) nhưng bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (04 tính tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự), có nhân thân tốt, đang là lao động chính trong gia đình, nuôi cha mẹ già và 02 con nhỏ được chính quyền địa phương xác nhận, bản thân bị cáo có nghề nghiệp ổn định và nơi cư trú rõ ràng. Vì vậy, việc không cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã

hội một thời gian cũng không ảnh hưởng đến việc đấu tranh phòng ngừa tội phạm tại địa phương, nên quyết định áp dụng loại hình phạt tù có điều kiện đối với bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo tự cải tạo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi cư trú. Do áp dụng hình phạt tù có điều kiện đối với bị cáo nên cần hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 115/2024/HSST-LCĐKNCT ngày 30 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương đối với bị cáo.

- Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 175 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản" và* khoản 5 Điều 323 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản"*. Tuy nhiên, áp dụng hình phạt tù và áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo cũng đủ răn đe, giáo dục các bị cáo nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra và trong đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt, bị hại Trang Minh Trực không yêu cầu các bị cáo bồi thường nên trách nhiệm dân sự không đặt ra xem xét.

[11] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền thu lợi bất chính từ việc bán 23 thùng nước mắm là 905.000 đồng, nên cần buộc bị cáo Nguyễn Hữu Nam nộp số tiền trên để tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

- Đối với 99 (chín mươi chín) thùng nước mắm Nam Ngư Đệ Nhị (mỗi thùng 15 chai, mỗi chai thể tích 900ml) thu giữ trong vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An đã trả lại cho ông Trang Minh Trực nên không đặt ra xem xét.

- Đối với 01 (một) xe ô tô tải thùng kín, nhãn hiệu SUZUKI mang biển số 51C-629.76, số máy G16AID260766, số khung N71TFJ401928 thu giữ trong vụ án, quá trình điều tra xác định Nguyễn Hữu Nam mua lại từ ông Tăng Quốc Lộc, sinh năm 1986; thường trú: Số 50/1/58/13 Nguyễn Quý Yêm, khu phố 4, phường An Lạc, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh vào ngày 12/4/2022 với giá 190.000.000 đồng. Nam đã dùng xe ô tô này để thực hiện hành vi phạm tội là vận chuyển 122 thùng nước mắm mua lại từ Sĩ. Đây là tài sản chung của bị cáo Nguyễn Hữu Nam và vợ là bà Lê Thị Hồng, sinh năm 1997; thường trú: Khu Vĩnh Nghi, thị trấn Thọ Xuân, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa nên cần tịch thu ½ giá trị xe trên để sung vào Ngân sách Nhà nước và trả lại cho bà Lê Thị Hồng ½ giá trị xe nêu trên.

- Đối với 01 (một) USB nhãn hiệu PNY dung lượng 4GB lưu giữ nội dung Nguyễn Hữu Sĩ nhận hàng tại kho của Công ty Masan thu giữ trong vụ án cần nộp lưu theo hồ sơ.

[12] Đối với ông Trần Văn Quí là hàng xóm của bị cáo Nguyễn Hữu Nam, ông Quí đi cùng với Nam để phụ vận chuyển nước mắm từ xe của Sĩ sang xe của Nam nhưng ông Quí không biết nguồn gốc của số nước mắm trên. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An không xử lý hình sự đối với ông Trần Văn Quí; đối với bà Lê Thị Lương, bà Nguyễn Thị Xuyến, ông Phạm Văn Lương, bà Trần Thị Thuỳ Trinh, là những người mua nước mắm từ bị cáo Nguyễn Hữu Nam không biết Nam tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An không xử lý hình sự đối với bà Hương, bà Xuyến, ông Lương, bà Trinh; đối với những người khác đã mua nước mắm từ Nguyễn Hữu Nam chưa rõ nhân thân, lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An tiếp tục tiến hành xác minh, làm rõ xử lý sau; bị cáo Nguyễn Hữu Sĩ sử dụng điện thoại nhãn hiệu Vivo, màu đỏ nhưng không rõ số loại máy, điện thoại này Sĩ đã bỏ không sử dụng nên không có căn cứ truy tìm, định giá tài sản; bị cáo Nguyễn Hữu Nam sử dụng điện thoại nhãn hiệu Samsung màu trắng nhưng không rõ số loại máy, điện thoại này Nam đã vứt bỏ nên không có căn cứ truy tìm, định giá tài sản và đối với điện thoại của Nguyễn Công Trưởng sử dụng không phải là phương tiện phạm tội nên không tiến hành thu giữ, định giá vì thời điểm Sĩ và Trưởng liên lạc với nhau thì Trưởng không biết Sĩ kêu gọi giúp sức để thực hiện hành vi phạm tội, chỉ khi Nguyễn Hữu Nam điều khiển xe đến để nhận hàng từ Sĩ thì Trưởng mới biết Sĩ chiếm đoạt hàng của Công ty và giúp sức nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An không tiến hành truy tìm, định giá tài sản, là đúng theo quy định của pháp luật.

[13] Xét đề nghị Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, khung hình phạt, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và xử lý vật chứng là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[14] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu Sĩ, Nguyễn Công Trưởng phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản". Bị cáo Nguyễn Hữu Nam phạm tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

1.1 Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu Sĩ 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính ngày 07/12/2023.

1.2 Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Công Trưởng 09 (chín) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 02 (hai) năm tù theo Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2023/HS- ST ngày 12/7/2023 của Tòa án nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định thành hình phạt chung của 02 bản án là 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 10/11/2023.

1.3 Áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 02/2022/VBHN-TANDTC ngày 07/9/2022 của Tòa án nhân dân Tối cao.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu Nam 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng, tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo về cho Ủy ban nhân dân phường Tân Đông Hiệp, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Nguyễn Hữu Nam thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 Luật Thi hành án Hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố tình vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

1.4 Áp dụng Điều 123 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Hủy Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 115/2024/HSST-LCĐKNCT ngày 30 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

2. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Buộc bị cáo Nguyễn Hữu Nam nộp số tiền thu lợi bất chính từ việc bán 23 thùng nước mắm là 905.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền bị cáo Nam đã nộp theo biên thu tiền số 0001250 ngày 20/9/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Tịch thu ½ giá trị xe ô tô tải thùng kín, nhãn hiệu SUZUKI mang biển số 51C-629.76, số máy G16AID260766, số khung N71TFJ401928 và trả lại bà Lê Thị Hồng ½ giá trị xe ô tô tải thùng kín, nhãn hiệu SUZUKI mang biển số 51C-629.76, số máy G16AID260766, số khung N71TFJ401928.

- Tịch thu lưu hồ sơ 01 (một) USB nhãn hiệu PNY dung lượng 4GB lưu giữ nội dung Nguyễn Hữu Sĩ nhận hàng tại kho của Công ty Masan.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 30/8/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Dĩ An).

3. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016

của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Các bị cáo Nguyễn Hữu Sĩ, Nguyễn Công Trưởng và Nguyễn Hữu Nam, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc tống đạt bản án hợp lệ. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án tống đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:
- VKSND thành phố Dĩ An (01);
- Công an thành phố Dĩ An (03);
- Chi cục THA thành phố Dĩ An (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Người tham gia tố tụng (42);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- THA hình sự (04);
- UBND xã, phường bị cáo thường trú (01);
- Phòng PV 06 CA tỉnh Bình Dương (01);
- Phòng PC 10 CA tỉnh Bình Dương (01);
- Lưu: VT, HSVA (02).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Ngọc Công